

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 176/2021/HSST

Ngày: 15-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Liên

Ông Ngô Kim Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố
NĐ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố NĐ tham gia phiên tòa: Ông
Nguyễn Ích Sáng - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố NĐ, tỉnh
Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 168/2021/HSST
ngày 02-6-2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 168/2021/QĐ-HSST ngày
01-7-2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Công Đ; sinh năm 1982; đăng ký hộ khẩu thường trú: 34
MC, phường THĐ, thành phố NĐ, tỉnh Nam Định; nơi ở: tổ 8 ĐB, phường LV,
thành phố NĐ, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: lớp 3/12;
dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông:
Trần Công Đ và bà: Trần Thị M; có vợ và 01 con; tiền án: ngày 26/02/2019, Tòa
án nhân dân thành phố NĐ xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Cố ý gây thương
tích”; tiền sự: không; nhân thân: ngày 5/9/2014, Tòa án nhân dân thành phố NĐ
xử phạt 15 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, ngày 27/7/2018, Công an thành
phố NĐ xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau, ngày 15/01/2019, Công an
thành phố NĐ xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ, sử dụng vũ khí trái phép; bị
bắt tạm giữ từ ngày 25/01/2021, chuyển tạm giam ngày 03/02/2021; có mặt.

- Bị hại: Anh Đào Xuân C; sinh năm 1967; nơi cư trú: 14A/422 THĐ,
phường QT, thành phố NĐ; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Công Đ sau khi chấp hành xong hình phạt tù thì về sinh sống và làm bãi gửi xe ô tô tại địa chỉ tổ 8 ĐB phường LV thành phố ND. Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 24/01/2021, Đ một mình đi sang quán Karaoke HCM tại địa chỉ 1/221 đường B, phường LV, thành phố ND gặp anh Đào Xuân C là chủ quán, Đ kể với anh C là Đ vừa giết người và xin anh C 10.000.000 đồng để đi trốn nhưng anh C nói là không có tiền. Sau đó, Đ ở lại quán và hát Karaoke được khoảng 10 phút thì bỏ về. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Đ tiếp tục quay lại quán Karaoke HCM thì gặp anh C và chị Trần Thị H, sinh năm 1968 là vợ anh C đang ngồi ở quán, Đ tiếp tục hỏi xin tiền anh C và chị H để đi trốn thì có bạn của Đ tên là L (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) đi đến kéo Đ đi ra ngoài. Do bức xúc với anh C và chị H nên Đ nảy sinh ý định gây thương tích cho anh C. Đ đi đến cửa hàng mua bán xe máy cũ của ông Đới Văn C, sinh năm 1955 tại địa chỉ: 77 HHT, phường NQ, thành phố ND mua một chiếc xe máy Wave màu đen (xe chưa đăng ký) làm phương tiện đi gây án. Sau khi mua được xe, Đ điều khiển xe Wave màu đen đi đến nhà bà Trần Thị T, sinh năm 1949 tại địa chỉ 160 TTT phường TN, thành phố ND mua một con dao dạng dao bầu bằng kim loại sáng màu, lưỡi dao dài khoảng 20cm có cạnh sắc, mũi nhọn, chuôi dao bằng gỗ màu vàng, trên chuôi dao có ghi số 60 màu đỏ cho vào trong túi xách làm hung khí gây án. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Đ một mình điều khiển xe máy Wave màu đen đi đến quán Karaoke HCM để gây thương tích cho anh C. Khi đi đến đầu ngõ 221 đường B, phường LV, thành phố ND, Đ dựng xe ở đầu ngõ rồi đeo túi xách đựng dao đi vào quán Karaoke HCM. Lúc này, Đ mặc quần bò, áo chống nắng, đội mũ lưỡi trai màu đen và đeo khẩu trang. Khi đi vào đến sân của quán, Đ quan sát thấy anh C và chị H đang ngồi xem tivi tại phòng khách, Đ lấy con dao trong túi xách rồi cầm dao ở tay phải đi theo lối cửa hông tiến đến đâm liên tiếp 3 phát theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vào lưng của anh C gây thương tích rách da chảy máu. Anh C bị đâm liên tiếp Đ ra thì Đ tiếp tục cầm dao đâm thêm 2 phát theo hướng từ trên xuống, từ phải qua trái trúng vào vai, sườn trái anh C gây thương tích rách da chảy máu. Chị H thấy vậy đẩy Đ ra, đồng thời hô to “Thằng Đ Đ, sao mày đâm chồng tao”. Lúc này, chiếc khẩu trang Đ đeo để hở xuống dưới mũi để lộ khuôn mặt. Thấy chị H nhận ra mình, Đ liền cầm dao chạy ra ngoài vứt con dao ở khu vực đầu ngõ 221 đường B rồi lên xe máy bỏ đi. Còn anh C được mọi người đưa vào cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định với các thương tích rách da chảy máu: 01 vết thương ở nách trái kích thước (2x1)cm, 01 vết thương mặt trước vai trái kích thước (2x1)cm; 03 vết thương ở lưng bên trái kích thước lần lượt (6x4)cm, (6x2)cm, (5x2)cm; đứt cơ Delta.

Trên đường bỏ đi, Đ đi đến nhà bà Vũ Thị Thanh C, sinh năm 1965; trú tại phường LV, thành phố ND là người quen của Đ nói: “Em vừa đâm người rồi”; bà

C hỏi đâm ai thì Đ nói: “Em vừa đâm người dưới HCM, máu me be bết đây này” rồi Đ điều khiển xe máy đi lên đê Sông Đ vắt áo chống nắng, quần bò đang mặc, mũ lưỡi trai và túi xách đựng dao xuống sông. Sau đó, Đ điều khiển xe máy đi đến nhà ông C bán lại chiếc xe máy trên cho ông C rồi đi taxi bỏ trốn. Trên đường bỏ trốn, Đ gọi điện cho anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1992; trú tại phường LV, thành phố ND là bạn xã hội với Đ nói: “Em à, anh vừa đâm người rồi”, anh Đ hỏi “anh đang ở đâu” thì Đ nói “mày chạy ra HCM xem người ta thế nào”.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố ND đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân thành phố ND tiến hành khám nghiệm hiện trường, lấy lời khai của những người liên quan và tạm giữ một con dao dạng dao bầu là hung khí mà Đ sử dụng gây thương tích cho anh C do ông Trần Đình H, sinh năm 1958; trú tại: 68/160 TND, phường TTX, thành phố ND là nhân viên bảo vệ quán Karaoke HCM nhặt được trước đó giao nộp.

Sau khi được triệu tập lên làm việc, tại Cơ quan điều tra, Đ thừa nhận hành vi dùng dao bầu gây thương tích cho anh C. Tuy nhiên, Đ khai trước khi gây thương tích cho anh C, do Đ mới đi tù về hoàn cảnh khó khăn nên Đ đến quán Karaoke HCM để hỏi vay tiền anh C, chị H nhưng anh C và chị H không cho vay, hai bên có lời qua tiếng lại với nhau nên Đ nảy sinh ý định gây thương tích cho anh C chứ Đ không xin tiền anh C và chị H. Về hành vi dùng dao gây thương tích cho anh C, Đ khẳng định trong các vết thương mà Đ gây ra cho anh C thì có ba vết thương ở lưng là do Đ dùng dao chém khi anh C bỏ chạy ra ngoài chứ không phải là do Đ dùng dao đâm.

Cơ quan điều tra đã thu giữ của Đ 01 điện thoại di động OPPOReno 4 lắp sim 0916616682, 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen lắp sim 0911260547 mà Đ sử dụng để liên lạc trước và sau khi gây thương tích cho anh C và 01 điện thoại di động Nokia 6700 màu vàng không lắp sim, không hoạt động. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của Đ 01 đôi giày da màu đen, 01 áo phông cộc tay màu đen, 01 áo gió có mũ màu đen và 01 khẩu trang là trang phục mà Đ sử dụng tại thời điểm gây án.

Trong quá trình điều tra, ông Đới Văn C giao nộp cho Cơ quan điều tra chiếc xe máy Wave màu đen mà Đ sử dụng đi gây án. Qua xác minh xác định chiếc xe máy trên thuộc sở hữu hợp pháp của ông Đới Văn C nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy trên cho ông C.

Ngày 25/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố ND đã trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định giám định tỷ lệ thương tích của anh Đào Xuân C. Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 30/21/TgT ngày 25/01/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với anh C là 10%. Cơ chế hình thành vết thương: Vật cứng có cạnh sắc tác động gây thương tích.

Sau khi có giấy chứng nhận thương tích, ngày 10/3/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố ND đã trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định giám định bổ sung tỷ lệ thương tích của anh Đào Xuân C. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 72/21/TgT ngày 11/3/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với anh C là 15%. Cơ chế hình thành vết thương: Vật cứng có cạnh sắc tác động gây thương tích.

Trong quá trình điều tra, gia đình Trần Công Đ đã bồi thường cho anh C số tiền là 30.000.000 đồng. Anh C có quan điểm yêu cầu tiếp tục giải quyết vấn đề bồi thường thiệt hại trong vụ án theo đúng quy định pháp luật

Bản Cáo trạng số 168/CT-VKSTPND ngày 31-5-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ND truy tố Trần Công Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), với tình tiết định khung quy định tại điểm a, điểm i khoản 1 của điều luật.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Công Đ khai: Khoảng 12 giờ 45 phút và 15 giờ ngày 24-01-2021, bị cáo đến nhà anh Đào Xuân C hỏi vay tiền nhưng anh C không cho vay nên hai bên xảy ra mâu thuẫn. Bị cáo bực tức với anh C nên đã mua một con dao bầu bằng kim loại sáng màu, lưỡi dao dài khoảng 20cm, đến 19 giờ cùng ngày bị cáo đã đến quán Karaoke HCM của anh C, dùng dao đâm, chém vào vùng lưng, cánh tay anh C gây thương tích. Bị cáo đã nhờ gia đình bồi thường cho anh C số tiền 30.000.000 đồng.

Bị hại là anh Đào Xuân C khai: Anh không có mâu thuẫn từ trước với bị cáo. Chiều ngày 24-01-2021, Trần Công Đ hai lần đến quán Karaoke HCM hỏi xin tiền nhưng vợ chồng anh không cho. Sau đó Trần Công Đ đeo khẩu trang, mang dao đến bất ngờ gây thương tích cho anh, do khẩu trang của Đ tụt xuống nên vợ chồng anh nhận ra Đ. Anh yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại sức khỏe gồm các khoản:

- Chi phí viện phí, thuốc, bồi dưỡng phục hồi sức khỏe: 30.000.000 đồng;
- Thu nhập bị mất của anh C và người phục vụ trong thời gian nằm viện: $(500.000 \text{ đồng/ngày} \times 10 \text{ ngày}) \times 2 = 10.000.000 \text{ đồng};$
- Tiền thuê nhà trong 10 ngày nghỉ, không kinh doanh: 6.000.000 đồng;
- Tổn thất về tinh thần: 45.000.000 đồng

Tổng cộng: 91.000.000 đồng.

Bị cáo đề nghị Tòa án xem xét điều kiện hoàn cảnh kinh tế của bị cáo rất khó khăn, không có khả năng bồi thường số tiền theo yêu cầu của bị hại để giải quyết vấn đề bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố ND giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 với tình tiết định khung quy định tại điểm a, điểm i khoản 1 của Điều luật, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Trần Công Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”; xử phạt bị cáo từ 42 tháng đến 48 tháng tù; căn cứ Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015, buộc bị cáo bồi thường cho anh Đào Xuân C số tiền 47.028.000 đồng nhưng được khấu trừ số tiền gia đình bị cáo đã bồi thường là 30.000.000 đồng.

Bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố ND, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố ND, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Công Đ và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Công Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 24/01/2021, tại quán Karaoke HCM; địa chỉ 1/221 đường B phường LV thành phố ND, chỉ vì không được anh C cho vay tiền, Trần Công Đ đã có hành vi dùng dao bầu là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Đào Xuân C với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15%. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ, đã xâm phạm đến sức khỏe công dân được Nhà nước bảo hộ. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”; tội phạm và hình phạt quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), với tình tiết định khung là “Dùng hung khí nguy hiểm” và “Có tính chất côn đồ” quy định tại điểm a, điểm i khoản 1 của Điều luật.

Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ND là có căn cứ.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh,

coi thường pháp luật, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, đã 01 bị kết án đã được xóa án tích và nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính (đã được xóa tiền sự) nhưng không chịu cải tạo, tuân thủ pháp luật. Bị cáo có 01 tiền án bị kết án, chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động gia đình bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại; do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù trong khung hình phạt đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Đào Xuân C yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khỏe số tiền 91.000.000 (chín mươi một triệu) đồng. Căn cứ quy định tại Điều 584, Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015, căn cứ vào các hóa đơn chứng từ và các chi phí thực tế, công việc của bị hại; Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh C buộc bị cáo bồi thường các khoản như sau:

- Chi phí viện phí, chụp chiếu tại Bệnh viện Đa khoa trung tâm tỉnh Nam Định có chứng từ, hóa đơn: 4.228.000 đồng

- Chi phí khác:

- + Chụp cộng hưởng từ tại Bệnh viện Nhi trung ương: 1.800.000 đồng

- + Tiền mua thuốc theo đơn của bác sĩ: 1.000.000 đồng;

- + Tiền thuê xe đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định và vé xe đi Hà Nội: 1.000.000 đồng;

- + Tiền thu nhập bị mất trong thời gian điều trị tại bệnh viện từ 24-01-2021 đến 04-02-2021 trong thời gian 12 ngày và nghỉ phục hồi sức khỏe 10 ngày với mức thu nhập là 500.000 đồng/ngày:

$500.000 \text{ đồng/ngày} \times 22 \text{ ngày} = 11.000.000 \text{ đồng};$

- + Tiền thu nhập bị mất của người phục vụ trong thời gian nằm viện:

$500.000 \text{ đồng/ngày} \times 12 \text{ ngày} = 6.000.000 \text{ đồng};$

- + Tiền đi lại, sinh hoạt của người phục vụ tại bệnh viện: 1.000.000 đồng;

- + Tiền bồi dưỡng sức khỏe và phục hồi chức năng tại nhà: 7.000.000 đồng;

- + Tiền bồi thường thiệt hại về tinh thần: 10.000.000 đồng;

Tổng cộng: 43.028.000 đồng.

Khấu trừ đi số tiền 30.000.000 đồng đã bồi thường trước, bị cáo còn phải bồi thường cho anh Đào Xuân C số tiền 13.028.000 đồng. Các yêu cầu khác của anh C không có căn cứ chấp nhận.

[4] Về vật chứng của vụ án: 03 điện thoại di động, một đầu ghi camera là tài sản của bị cáo nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ 03 điện thoại di động để bảo đảm thi hành án. Các vật chứng khác gồm: 01 con dao là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, trang phục (quần áo, giày, mũ, khẩu trang) tạm giữ của bị cáo (bị cáo đề nghị Tòa án không trả lại trang phục) và mẫu máu ghi thu của Đào Xuân C (hoàn lại sau giám định) không có giá trị sử dụng nên tất cả tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo Trần Công Đ phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 với tình tiết định khung quy định tại điểm a, điểm i khoản 1 của điều luật; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 584, Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Công Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Trần Công Đ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 25-01-2021.

2. Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trần Công Đ bồi thường cho anh Đào Xuân C số tiền 43.028.000 đồng; khấu trừ đi số tiền 30.000.000 đồng đã bồi thường trước, bị cáo còn phải bồi thường cho anh Đào Xuân C số tiền 13.028.000 (mười ba triệu không trăm hai mươi tám nghìn) đồng.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và anh Đào Xuân C có đơn yêu cầu thi hành án, bị cáo phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

3. Xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo 03 điện thoại được niêm phong trong 03 túi ni lông và một đầu ghi camera nhưng tạm giữ 03 điện thoại di động để bảo đảm thi hành án; tịch thu, tiêu hủy toàn bộ các vật chứng khác (chi tiết vật chứng

ghi trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 03-6-2021 giữa Công an thành phố ND và Chi cục Thi hành án thành phố ND).

4. Án phí: Bị cáo Trần Công Đ phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 651.400 (sáu trăm năm một nghìn bốn trăm) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Công Đ và bị hại Đào Xuân C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người TGT;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Diễm

